

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN YÊN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày 28-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Sáng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Phong.

Ông Phạm Thanh Châu Giang.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Lương Xuân Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2021/HSST ngày 09 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXXST-HS ngày 16/4/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến C, sinh ngày 01/7/1972 tại huyện V, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Con ông: Nguyễn Chí H (Đã chết) và bà Lê Thị H, sinh năm 1945.

Có vợ là: Nguyễn Thị Y, sinh năm 1992; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2019.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 01/9/2003 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số 1285/HSPT.

Về nhân thân của Nguyễn Tiến C: Năm 1991 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân; năm 1994 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân; năm 1996 bị Tòa án nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt 10 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam giữ; năm 2000 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Nguyễn Tiến C đã chấp hành xong các bản án nêu trên, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lý Văn Th, sinh năm 1973.

Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ ngày 15/12/2020, Nguyễn Tiến C mượn xe mô tô nhãn hiệu WAVE ALPHA biển kiểm soát 21T5-4890 của anh Lý Văn Th ở cùng thôn đi từ nhà ra km 163 đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai thuộc địa phận thôn Đ, xã Đ, huyện V. Sau đó C dựng xe ở ven đường, đi bộ lên cao tốc bắt xe khách lên Lào Cai với mục đích mua ma túy về sử dụng. C đi đến km 198 đường cao tốc thuộc địa phận xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai thì C xuống xe. C nhìn thấy một người phụ nữ đứng ở gần đó, C đến hỏi thăm chỗ bán ma túy, thì người phụ nữ hỏi “mua bao nhiêu tiền”, C trả lời mua 900.000đ rồi lấy tiền đưa cho người phụ nữ đó. Người phụ nữ nhận tiền bảo C đợi, khoảng 10 phút sau người phụ nữ quay lại đưa cho C 07 gói ma túy (loại Heroine). C cầm ma túy, cất vào trong túi quần đang mặc rồi lên cao tốc bắt xe khách đi về km 163 thì xuống xe lấy xe mô tô đi về nhà. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày C đi đến thôn Đ, xã Đ thì bị Tổ công tác Công an huyện Văn Yên phối hợp với Công an xã Đ, huyện V tiến hành kiểm tra, bắt quả tang C thu giữ tang vật gồm: 06 gói giấy trắng và 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột nén màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ máy màu đen, màn hình màu, bàn phím nổi; 01 xe mô tô nhãn hiệu WAVE ALPHA, biển kiểm soát 21T5-4890 và 750.000đ tiền có chữ ngân hàng nhà nước Việt Nam (Bút lục số 06, 06).

Tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Tiến C tại thôn T, xã Đ cơ quan điều tra đã thu giữ dưới chiếu phía đầu giường trong phòng ngủ của C 01 gói giấy một mặt có dòng kẻ, một mặt có chữ, số khác nhau bên trong có chứa chất bột nén màu trắng nghi là heroine (Bút lục số 09, 10).

Tại bản kết luận giám định số 04/GĐMT ngày 22/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Yên Bái kết luận:

1. Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Tiến C có khối lượng là 0,86 gam (không phải tám sáu gam). 0,07 gam trích ra từ 0,86 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

2. Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở, đồ vật đối với Nguyễn Tiến C có khối lượng là 0,1 gam (không phải một gam). 0,03 gam trích ra từ 0,1 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Bút lục số 47).

Tại bản kết luận giám định số 03/KLGĐ ngày 22/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Yên Bái kết luận: Toàn bộ số tiền 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành (Bút lục số 24).

Quá trình điều tra Nguyễn Tiến C khai nhận bản thân nghiện chất ma túy từ lâu nên đã đi lên xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai mua ma túy về để sử dụng. Ngày 15/12/2020 trên đường đi mua ma túy về thì bị bắt quả tang. Ngoài ra C còn tàng trữ 0,1 gam ma túy loại Heroine tại nhà với mục đích để sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS-VY ngày 08/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái đã truy tố Nguyễn Tiến C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, quy định tại các điểm b, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại

phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái giữ nguyên quyết định truy tố; qua phân tích, đánh giá vai trò, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; phân tích nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Áp dụng điểm b, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt từ 6 năm 6 tháng đến 7 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt. Do bị cáo nghiện chất ma túy, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo C. Đồng thời xử lý vật chứng như sau: Trả lại cho anh Th 01 xe mô tô; trả lại cho bị cáo C 01 điện thoại di động, trả lại 750.000đ nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án; tịch thu và tiêu hủy phong bì niêm phong vật chứng.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp bản kiểm điểm, bản khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Do nghiện ma túy, muốn có ma túy để sử dụng nên vào hồi 09 giờ ngày 15/12/2020 C đi từ km 163 đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai bắt xe khách đi lên km 198 thuộc địa phận xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai mua của một người phụ nữ không quen biết 0,86 gam ma túy loại Heroine với giá 900.000đ mang về để sử dụng. Trên đường về nhà, vào hồi 12 giờ 45 phút cùng ngày, khi C đi đến thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái thì bị bắt quả tang. Ngoài ra Nguyễn Tiến C còn cất giữ 0,1 gam ma túy loại Heroine tại dưới chiếu phía đầu giường trong phòng ngủ của Nguyễn Tiến C với mục đích để sử dụng dần. Hành vi nêu trên của Nguyễn Tiến C đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do Nguyễn Tiến C cất giấu ma túy ở hai thời điểm và hai địa điểm khác nhau, trọng lượng ma túy mà C tàng trữ mỗi lần là từ 0,1 gam trở lên nên C phải chịu tình tiết tăng nặng định khung là “Phạm tội 2 lần trở lên”. Mặt khác, ngày 01/9/2003 C bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 20 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án hình sự phúc thẩm số 1285/HSPT. Ngày 04/11/2018 C chấp hành xong bản án nêu trên nhưng chưa được xóa án tích. Năm 2003 C đã tái phạm và phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, tội phạm lần này C phạm phải thuộc trường hợp rất nghiêm trọng nên lần phạm tội này là Tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, Nguyễn Tiến C phải chịu hai tình tiết tăng nặng định khung theo các điểm b, o khoản 2 Điều 249 Bộ

luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi đó là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Từ hành vi này không những là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, nhiều loại tội phạm khác mà còn gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục riêng và đấu tranh, phòng ngừa chung trong tình hình tội phạm về ma túy đang diễn biến phức tạp trên địa bàn huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, xét nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Nguyễn Tiến C là người nghiện chất ma túy, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhân thân rất xấu, đã 3 lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, 01 lần bị kết án về tội Trốn khỏi nơi giam giữ các lần phạm tội này bị cáo đều đã chấp xong hình phạt đã được xóa án tích nên không bị coi là tình tiết tăng nặng; 01 lần bị kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích nên bị coi là tái phạm nguy hiểm nhưng là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt nên không bị coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhưng qua đó xác định Nguyễn Tiến C biết rất rõ mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên C vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh, có hình phạt nghiêm khắc đối với Nguyễn Tiến C. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét thấy Nguyễn Tiến C là người nghiện chất ma túy, không có tài sản gì có giá trị, không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho C: Do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xác minh làm rõ. Vì vậy, không có căn cứ, xem xét xử lý trong vụ án.

Đối với anh Lý Văn Th là người cho Nguyễn Tiến C mượn xe mô tô để C đi mua ma túy nhưng anh Th không biết việc C mượn xe để đi mua ma túy về sử dụng nên không đề cập xử lý đối với Th là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, căn cứ vào điểm a,c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, vật chứng được xử lý như sau:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL thu giữ của Nguyễn Tiến C khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Nguyễn Tiến C.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu WAVE ALPHA, biển kiểm soát 21T5-4890, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Lý Văn Th, việc C mượn xe để sử dụng vào việc mua ma túy về để sử dụng, anh Th không biết nên trả lại cho anh Lý Văn Th.

- Đối với số tiền 750.000đ thu giữ của Nguyễn Tiến C đây là tiền hợp pháp của C, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Nguyễn Tiến C nhưng được giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, niêm phong đựng mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 vỏ phong bì thư do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành sau khi mở niêm phong lấy tiền bên trong là những vật cấm lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

(Các vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ 00 phút ngày 09/4/2021 của Công an huyện Văn Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái).

[8] Do bị cáo phạm tội, bị xử phạt nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Tiến C** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. *Về điều luật áp dụng và hình phạt:* Áp dụng điểm b, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 07 (Bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2020.

3. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho anh Lý Văn Th 01 xe mô tô nhãn hiệu WAVE ALPHA, biển kiểm soát 21T5-4890.

- Trả lại cho Nguyễn Tiến C 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL. Trả lại cho Nguyễn Tiến C số tiền 750.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, niêm phong đựng mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 vỏ phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành (sau khi đã lấy mẫu vật bên trong).

(Các vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ 00 phút ngày 09/4/2021 của Công an huyện Văn Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái).

4. *Về án phí và quyền kháng cáo:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân thường vụ Quốc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Tiến C phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKS, Công an, THA huyện Văn Yên;
- Nhà tạm giữ CA huyện (BC 02);
- Người có quyền lợi liên quan (BĐHC);
- Lưu HSơ, Tập án, THA (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Quang Sáng